

Tiên Lãng, ngày 31 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2022 - 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 .

Căn cứ Quyết định số 2650 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên,

Căn cứ Công văn Hướng dẫn số 2577/SGDĐT-TrH ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Sở GD&ĐT về việc triển khai chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023



II. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Trong những năm qua Việt Nam có tốc độ phát triển kinh tế cao, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên, an ninh quốc phòng giữ vững, uy tín và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

Cùng với cả nước, Thành phố Hải Phòng đã có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội. Sự phát triển kinh tế tạo tiền đề cho văn hóa - xã hội phát triển, đời sống vật chất và tinh thần, trình độ dân trí của nhân dân không ngừng được nâng lên, nhân dân có điều kiện để đầu tư cho con, em học tập.

GD&ĐT Thành phố Hải Phòng đã có những bước chuyển biến rõ rệt cả về số lượng, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Mạng lưới trường lớp ở các cấp học, ngành học tiếp tục được mở rộng và phát triển. Chất lượng giáo dục ngày càng nâng lên, tỉ lệ học sinh thi đỗ vào các trường Đại học - Cao đẳng ngày càng tăng, có nhiều em đạt giải học sinh giỏi Quốc gia và Quốc tế.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đã định hướng tạo điều kiện để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình hành động của Chính phủ được ban hành đầy đủ, Bộ GD & ĐT ban hành Kế hoạch số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động số 34 -Ctr/TU của Thành ủy, Kế hoạch số 610/KH-UBND của UBND Thành phố Hải Phòng.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội tạo điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục mới.

Thành phố Hải Phòng nói chung và huyện Tiên Lãng nói riêng là mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, Học sinh huyện Tiên Lãng có truyền thống hiếu học, học giỏi. Phụ huynh và nhân dân quan tâm đầu tư cho con em học tập.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Thành phố, Sở, của Huyện cũng như sự giúp đỡ của cha, mẹ học sinh, hiện nay CSVC đang được tăng cường theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên cơ bản đủ về số lượng, chất lượng đang được bồi dưỡng nâng cao, chất lượng giáo dục ở mức khá, tốt.

- Nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn ngày càng tăng.

1.2. Thách thức

Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có chuyển biến, thay đổi.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang làm thay đổi nhanh chóng và sâu sắc đời sống vật chất và tinh thần của xã hội; Yêu cầu ngày càng cao của xã hội, cha, mẹ học sinh đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường vươn lên ngang tầm của khu vực và quốc gia đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn bất cập, chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp. Nguồn kinh phí còn hạn chế chưa đảm bảo cho thực hiện các hoạt động giáo dục.

Dịch Covid - 19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến kinh tế, xã hội, đặc biệt đối với công tác giáo dục

Ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường và lối sống thực dụng ảnh hưởng đến cán bộ, giáo viên và học sinh, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

Địa bàn tuyển sinh là vùng nông thôn nên học sinh vào trường có điểm đầu vào thấp và thường nằm trong tốp cuối về điểm chuẩn lớp 10 của các trường công lập trong Thành phố. Kinh tế phát triển chậm, đời sống một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Học sinh diện hộ nghèo, hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ 3%, điều kiện học tập khó khăn.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Trường có truyền thống gần 50 năm xây dựng và phát triển. Nhiều năm liền nhà trường là tập thể Lao động tiên tiến, và tập thể Lao động xuất sắc được tặng thưởng cờ thi đua và nhiều Bằng khen, Giấy khen; Công đoàn được tặng Bằng khen của Liên Đoàn LĐ Thành phố, nhiều giáo viên được công nhận là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, được Chủ tịch UBND Thành phố tặng Bằng khen; Trường được công nhận Kiểm định chất lượng cấp độ II và đạt trường Chuẩn Quốc gia cấp độ I.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 59 người (CBQL: 3, GV: 52, NV: 4), 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo; trong đó 11 cán bộ, giáo viên có trình độ Thạc sĩ .

Đội ngũ cán bộ quản lý (1 hiệu trưởng, 2 phó hiệu trưởng) có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp để xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ giáo viên có nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm, năng động, tâm huyết với nghề, nhiều giáo viên được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp cụm và thành phố; số Giáo viên dạy giỏi các cấp là $23 \text{ đ/c} = 42,6\%$ tổng số giáo viên trực tiếp giảng dạy.

Trường có 26 lớp với tổng số 1139 học sinh, chia làm 3 khối, khối 10 có 10 lớp (ngoài 6 môn chung thì số lớp của các môn tự chọn là: Lý: 10, Hóa: 5, Sinh: 1, Địa: 7, Tin: 9, GDKT-PL: 4, CN định hướng công nghiệp: 4), khối 11 có 9 lớp, khối 12 có 7 lớp, tỉ lệ 44 học sinh/lớp. Phần lớn các em có ý thức phấn đấu rèn luyện, học tập. Chất lượng giáo dục đạt kết quả khá cao: tỉ lệ học sinh giỏi, khá đạt 80%. Tỉ lệ thi đỗ tốt nghiệp đạt cao hơn tỉ lệ bình quân Thành Phố, nhiều em đạt giải trong các cuộc thi KHKT cấp Thành phố, đạt giải học sinh giỏi văn hóa, các giải TDTT, Hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố.

Về cơ sở vật chất: Nhà trường có diện tích khuôn viên 26.081 m², hệ thống hàng rào, cổng trường hoàn chỉnh, Các công trình phụ trợ đầy đủ (Hội trường, nhà xe, nhà vệ sinh học sinh, nhà vệ sinh giáo viên); sân chơi, bãi tập đủ phục vụ các hoạt động.

Trường có 26 phòng học, 2 phòng thực hành tin học, 01 phòng thực hành Hóa-sinh, 01 phòng thực hành Lý - CN, 01 phòng thư viện, 1 phòng y tế, 1 phòng kho thiết bị và các phòng làm việc hành chính. Có 20 ti vi 55-60 in lắp đặt ở 20 phòng học phục vụ cho hoạt động dạy và học, có hệ thống camera giám sát các hoạt động của Giáo viên và học sinh trên lớp học và hệ thống loa phát thanh tới từng phòng học.

Trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng cho dạy học và các hoạt động trải nghiệm.

Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp. 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các chủ đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả.

Đã tổ chức được một số hoạt động giáo dục có chiều sâu và hiệu quả như sinh hoạt ngoại khóa đầu tuần, dạy học theo chuyên đề v.v.

2.2. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên chưa cân đối giữa các bộ môn, giáo viên GD CD, GDQP còn thiếu. Một số ít giáo viên (5%) chưa năng động, linh hoạt, chậm đổi mới phương pháp giáo dục, chưa chủ động tiếp cận chương trình đổi mới. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tuyển sinh đầu vào có chất lượng chưa cao. Một bộ phận học sinh lười học, ngại rèn luyện, chưa có ý chí phấn đấu vươn lên.

- CSVC chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu, trang thiết bị chưa đồng bộ. Thiếu phòng chức năng phục vụ dạy và học, chưa có nhà tập đa năng nên khó khăn trong tổ chức dạy học thể chất, giáo dục quốc phòng và các hoạt động trải nghiệm. Kinh phí của nhà trường còn hạn chế.

Việc quản lý đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá của lãnh đạo trường có lúc chưa toàn diện. Chất lượng một số môn còn thấp.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2022 – 2023.

Năm học 2022 – 2023 Tổng số lớp: 26; Tổng số học sinh: 1139. Nữ: 576

Khối 10: 10 lớp số học sinh: 443 Nữ: 209

Khối 11: 9 lớp số học sinh: 387 Nữ: 216

Khối 12: 7 lớp số học sinh: 309 Nữ: 151

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn, các phòng chức năng.

Trường có 26 phòng học (mỗi lớp 1 phòng), 2 phòng thực hành tin học, 01 phòng thực hành Hóa-sinh, 01 phòng thực hành Lý – CN, 01 phòng thư viện, 1 phòng y tế, 1 phòng kho thiết bị và các phòng làm việc hành chính.

3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học.

Khối 10: Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

khối 10 có 10 lớp (ngoài phần giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và 6 môn chung, thì số lớp của các môn tự chọn là: Lý: 10, Hóa: 5, Sinh: 1, Địa: 7, Tin: 9, GDKT-PL: 4, CN định hướng công nghiệp: 4)

Khối 11, 12: Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT).

3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

a) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong nhà trường

- Khối 10: tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo nội dung, chương trình từng chủ đề hoạt động

- Khối 11, 12: Gắn với nội dung, chương trình các môn học, là một hoạt động mang tính giáo dục xuyên môn hoặc liên môn;

Giao cho tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, nội dung kiến thức thực hiện, phương thức thực hiện, phương thức kiểm tra đánh giá, đối tượng học sinh và lực lượng giáo viên tổ chức hoạt động dạy học; Phối hợp Đoàn trường tổ chức các hoạt động.

b) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoài nhà trường

- Bao gồm hình thức như: tham quan tìm hiểu thực tế, hoạt động xã hội/tình nguyện, giao lưu, thực hành lao động... chủ yếu nhằm rèn luyện kỹ năng cho học sinh;

- Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ngoài nhà trường phải đảm bảo được tổ chức trên tinh thần tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh;

c. Hoạt động Nghiên cứu khoa học

Tổ chức hoạt động Nghiên cứu khoa học cho học sinh trong nhà trường, nhằm phát

huy năng lực, sự sáng tạo của học sinh.

d. Hoạt động của các Câu lạc bộ

Thành lập các Câu lạc bộ văn hoá nghệ thuật, TDTT, câu lạc bộ STEM, nhằm tạo cơ hội cho các em học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh, giúp học sinh trải nghiệm, sáng tạo để phát triển năng lực của bản thân.

Câu lạc bộ được thành lập theo nhu cầu, sở thích của học sinh; học sinh tham gia trên tinh thần tự nguyện, không phân biệt đối xử, đảm bảo công bằng, phát huy tính sáng tạo. *hợp liên môn khoa học - công nghệ - kỹ thuật – toán; giáo dục STEM*

e. Hoạt động giáo dục tích hợp

Các nhóm bộ môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học; Công nghệ đổi mới phương pháp dạy học, đưa nội dung giáo dục định hướng STEM vào các bài giảng, các chủ đề dạy học và phối hợp tổ chức, hướng dẫn các em học sinh yêu thích tham gia các câu lạc bộ STEM

3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

Khối lớp 10 có 35 tiết thực hiện nội dung giáo dục địa phương (Sử 12t; Ngữ văn 3t; Địa lí: 8 t; GDCD: 4t; Sinh 4t), HK I: Địa lí: 8 t; GDCD: 4 t; Sinh 4 t, 2 tiết kiểm tra; HKII: Sử 12t; Ngữ văn 3t, 2 tiết kiểm tra

Khối 11, 12: Thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục địa phương theo tiết dạy và nội dung lồng ghép. Đặc biệt chú ý ở các môn: Lịch sử, Địa lý, GDCD, Công nghệ

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, có kỷ cương, nề nếp, chất lượng cao; đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Với hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tinh đoàn kết , Sự hợp tác
- Lòng nhân ái, tự trọng
- Tính sáng tạo
- Tinh thần trách nhiệm , Tính trung thực

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Qui mô, số lượng

Giữ ổn định qui mô nhà trường với số lượng ổn định: 26 lớp với 1139 HS

2.2. Chỉ tiêu năm học

* Chất lượng giáo dục

- Xếp loại hạnh kiểm của học sinh: Tốt, Khá: từ 99% trở lên, không có HS bị kỉ luật.

- Xếp loại học lực của học sinh: Giỏi và xuất sắc : 25 - 30 %, Kh: 50% trở lên, không có học sinh kém

- Chuyển lớp thẳng 99% trở lên.

- Tốt nghiệp THPT: Cao hơn TB thành phố.

- Học sinh giỏi TP: 50% trở lên số HS dự thi đạt giải.

* Lớp Tiên tiến: 10- 15 lớp.

* Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ,

* Trường Tiên tiến, Công đoàn và Đoàn Trường vững mạnh xuất sắc.

2.3. Giáo dục thể chất, y tế học đường

Đẩy mạnh phong trào văn hóa, thể dục, thể thao. Tham gia đầy đủ và phấn đấu đạt thành tích tốt trong các giải thể thao cấp huyện, cấp Thành phố.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo công tác an ninh, an toàn trường học

2.4. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua

100% học sinh tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phong trào thi đua dạy tốt học tốt, “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Mỗi bộ môn tổ chức 1 hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo.

100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10; tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục hiện hành đối với lớp 11 và lớp 12. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc, hoàn thành đầy đủ chương trình, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tiếp tục nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp.

3. Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, tự chủ, sáng tạo của tổ, nhóm chuyên môn và của từng giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu và thiết bị dạy học một cách hiệu quả, phù hợp với điều kiện của nhà trường. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, cha, mẹ học sinh và các tổ

chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.

4. Tăng cường việc chuyên đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý; Đẩy mạnh việc dạy và học ngoại ngữ; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELTS, TOEFL,....

5. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, các nguồn học liệu phục vụ dạy và học góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

6. Bảo đảm an toàn trường học; Thực hiện tốt dân chủ, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả; Chủ động, linh hoạt thực hiện Kế hoạch năm học, chủ động phòng chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh một cách hiệu quả.

7. Làm tốt công tác thông tin và truyền thông giáo dục, công tác XHH giáo dục, công tác nhân đạo, từ thiện, và tham gia các hoạt động xã hội.

B. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

1. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục nhà trường, đảm bảo hiệu quả, hoàn thành chương trình năm học

Mục tiêu

Tổ chức việc xây dựng, , thực hiện chương trình giáo dục nhà trường đúng yêu cầu, phù hợp với điều kiện nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, có ý thức rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tự giác trong học tập

Giải pháp thực hiện.

Các tổ, nhóm chuyên môn, từng giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục hiện hành trên cơ sở hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD-ĐT, tiếp tục thực hiện giáo dục định hướng STEM ở những môn học phù hợp, tập trung vào các môn khoa học tự nhiên.

Chủ động thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, thực hiện dạy, học và kiểm tra theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

1.1. Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

1.1.1 Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường

- Đối với chương trình lớp 10: Thực hiện Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD-ĐT về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm học 2022 - 2023. Căn cứ vào sự lựa chọn của học sinh với 5 tổ hợp môn học và cụm các chuyên đề học tập, các nhóm chuyên môn xây dựng chương trình giáo dục môn học đảm bảo phù hợp, đúng yêu cầu.

Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo xây dựng chương trình, kế hoạch và bố trí giáo viên có năng lực phù hợp với nội dung từng hoạt động.

- Đối với khối 11. 12: Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ; các tổ, nhóm chuyên môn tiếp tục rà soát, điều chỉnh, xây dựng chương trình giáo dục phù hợp với nhà trường theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD-ĐT về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học, xây dựng chủ đề dạy học và các hoạt động trải nghiệm.

- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề. Kế hoạch giáo dục của tổ, nhóm chuyên môn, phải đưa lên hệ thống phần mềm, báo cáo với BGH để báo cáo Sở GD&ĐT thẩm định, phê duyệt trước khi thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức học sinh; cập nhật nội dung dạy học, chú trọng giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử, giáo dục pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông, giáo dục lối sống, kỹ năng sống cho học sinh tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

1.1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

Thực hiện dạy đủ các môn, đủ chương trình, không cắt xén. Thực hiện kế hoạch giáo dục thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo đúng thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và kiểm tra định kỳ.

Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện nghiêm túc Kế hoạch giáo dục mà tổ, nhóm chuyên môn đã xây dựng, đảm bảo đủ nội dung, chương trình theo. Kế hoạch dạy học của tổ, nhóm chuyên môn,

Kế hoạch bài dạy giáo viên phải đưa lên hệ thống phần mềm để phê duyệt trước khi thực hiện. Chú ý củng cố, bổ sung kiến thức lớp dưới cho học sinh (do học sinh phải học trực tuyến ở năm học trước)

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chương trình hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp đảm bảo đầy đủ nội dung

Về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Giáo viên được phân công thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phải chuẩn bị tốt Kế hoạch bài dạy, đảm bảo chương trình, kế hoạch đã xây dựng.

Triển khai thực hiện công tác giáo dục đạo đức học sinh theo Kế hoạch đã xây dựng. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên trong việc giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo đúng yêu cầu, đạt hiệu quả. Phối hợp với Đoàn TN, Công đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục an toàn giao thông, giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, ma túy và bạo lực học đường. Tăng cường công

tác đảm bảo trật tự, an toàn, an ninh trường học, phòng chống cháy nổ và duy trì tốt kỷ cương, nề nếp dạy và học. Tổ chức cho học sinh tham gia công tác nhân đạo, từ thiện, và các hoạt động xã hội.

Duy trì và đẩy mạnh hoạt động văn nghệ, thể thao, tham gia các cuộc thi do Huyện và Thành phố tổ chức, tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Về công tác GD thể chất, Y tế trường học: Thực hiện đúng, đủ chương trình môn Thể dục, giáo dục QP-AN, tổ chức tốt Hội khoẻ Phù đổng và Hội thao thể thao quốc phòng theo đúng hướng dẫn của Sở. Tổ chức tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trường lớp, tạo môi trường xanh - sạch - đẹp, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.

Tổ chức các đợt thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng các ngày lễ lớn.

Các nhóm chuyên môn tích cực, chủ động tham gia thi thiết kế bài giảng e-learning

Tham gia đầy đủ, đạt hiệu quả cao kỳ thi HSG cấp thành phố.

1.1.3. Về dạy học lồng ghép, tích hợp.

Tiếp tục thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục lối sống, kỹ năng sống, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; giáo dục an toàn giao thông; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo,...

Thực hiện việc dạy học lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học như: Môn Sinh học; Hoá học, Vật Lý; Văn học, Lịch sử, Địa lý, Công nghệ, GDCC,

1.1.4. Dạy học tự chọn

Việc dạy học tự chọn phải đảm bảo đúng kế hoạch, hướng dẫn của nhà trường, nhóm chuyên môn, giáo viên phải xây dựng kế hoạch dạy học tự chọn, tiết tự chọn được thể hiện trên TKB và sổ kế hoạch dạy học của giáo viên, ghi trong sổ đầu bài của lớp.

1.1.5. Dạy học phân giáo dục địa phương.

Thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục địa phương theo tiết dạy và nội dung lồng ghép. Đặc biệt chú ý ở các môn: Lịch sử, Địa lý, GDCC, Văn, Sinh học

1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

Mục tiêu

Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục nhà trường một cách linh hoạt, giáo viên thực sự thay đổi trong cách dạy để không tạo áp lực, đồng thời tạo hứng thú, kích thích sự sáng tạo của học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn, đảm bảo đúng, đủ chương trình theo chuẩn kiến thức, kỹ năng.

Giải pháp thực hiện.

- Tiếp tục xây dựng Kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, tài liệu, thiết bị, phương án kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

Tiến trình mỗi bài dạy cần xây dựng các hoạt động với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện, sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện ở trong lớp hoặc ngoài lớp học.

Đẩy mạnh việc dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án, dạy học tích hợp trong các môn học.

Chú trọng dạy cho học sinh cách học, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh luyện tập, thực hành, báo cáo, thuyết trình, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình.

Môn Ngữ văn khối lớp 10 thực hiện đổi mới phương pháp theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD-ĐT

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Tiếp tục thực hiện xây dựng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng, củng cố câu lạc bộ khoa học trong các lớp và nhà trường

Khuyến khích học sinh tham gia thi thí nghiệm thực hành, thi giải toán và các môn tự nhiên bằng Tiếng Anh, các hội thi năng khiếu và các hoạt động giao lưu. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở những bộ môn phù hợp.

- Thực hiện chuyển đổi số trong dạy, học và quản lý. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy, học, kiểm tra đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chuyên môn và quản trị nhà trường.

1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Mục tiêu

Tổ chức thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra để không tạo áp lực, đồng thời tạo hứng thú, kích thích sự sáng tạo của học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn đảm bảo đủ cơ sở điểm.

Giải pháp thực hiện.



Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT, Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT, Khối 10 đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT; môn Ngữ văn khối lớp 10 thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD-ĐT. Các nhóm chuyên môn cần xây dựng kế hoạch kiểm tra phù hợp với kế hoạch môn học đã xây dựng và hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, nội dung kiểm tra phải bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng, không hạ thấp yêu cầu, không yêu cầu cao hơn.

Thực hiện đánh giá thường xuyên tất cả học sinh trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: Hỏi – đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, qua việc báo cáo kết quả dự án học tập, NCKHKT, báo cáo kết quả TN, thực hành, bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Việc kiểm tra đánh giá định kỳ (kiểm tra đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ) thực hiện qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính, bài thực hành, dự án học tập.

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu: xây dựng ma trận đề kiểm tra theo các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao; đề kiểm tra phải bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng; coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh phải đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa lý thuyết và thực hành. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá, từng bước thực hiện việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo quy định, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực của học sinh.

1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

Mục tiêu.

Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng, học sinh có định hướng đúng sau khi tốt nghiệp THPT.

Giải pháp thực hiện.

Tiếp tục thực hiện việc cho học sinh đăng ký lựa chọn, sắp xếp lớp phù hợp với nguyện vọng của học sinh và PHHS.

Thực hiện việc khảo sát xu hướng nghề nghiệp của học sinh sau khi học xong THPT

Thực hiện giáo dục hướng nghiệp sát với thực tiễn về nhu cầu việc làm và xu hướng nghề nghiệp của xã hội để định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp nhằm giúp học sinh tìm hiểu về nghề nghiệp tương lai.

Thực hiện giáo dục hướng nghiệp lồng ghép trong các bài học, môn học phù hợp.

Phối hợp với một số trường ĐH, CĐ, doanh nghiệp tổ chức tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

1.5. Tham gia các kỳ thi, cuộc thi.

Mục tiêu.

Phần đầu 2/3 số học sinh dự thi HSG thành phố đạt giải HSG, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%.

Giải pháp thực hiện.

Các nhóm môn thành lập đội tuyển HSG, tích cực ôn luyện và tham gia đầy đủ, đạt hiệu quả cao kỳ thi HSG cấp thành phố, chuẩn bị tốt điều kiện cho học sinh lớp 12 thi nghề phổ thông, thi tốt nghiệp THPT. Tổ chức, động viên cán bộ, giáo viên, học sinh tích cực tham gia các cuộc thi do thành phố, Sở GD-ĐT tổ chức.

Đẩy mạnh việc dạy và học ngoại ngữ; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELST, TOEFL,....

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Mục tiêu.

- Từng bước nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, nhân viên nâng cao hiệu quả công tác đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục

- Cán bộ, giáo viên thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, phần đầu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Học sinh thực hiện tốt kỷ cương, nề nếp, có ý thức rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tự giác chấp hành pháp luật, nội quy nhà trường.

- Xây dựng CSVC đáp ứng yêu cầu, sử dụng có hiệu quả CSVC hiện có, huy động các nguồn lực để củng cố, tăng cường CSVC, Thực hiện đổi mới trong dạy, học và quản lý.

Giải pháp thực hiện.

2.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cả về nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức các đợt sinh hoạt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức hội thảo.

Tổ chức học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước và của Ngành. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, của địa phương, đặc biệt là việc thực hiện tốt quy tắc ứng xử và đạo đức nhà giáo theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện tốt nội dung các Cuộc vận động và phong trào thi đua - Nâng cao đạo đức nhà giáo, tổ chức tốt nề nếp, trật tự kỷ cương, tăng cường vai trò, trách nhiệm, phương pháp giáo dục của giáo viên, phối kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt trong việc duy trì kỷ cương, nề nếp học tập của học sinh. Chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh;

Thực hiện bồi dưỡng theo Kế hoạch số 1397/KH-SGDĐT – GDTX-CN&ĐH ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Sở GD-ĐT về Tập huấn, bồi dưỡng đại trà chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên (hoàn thành 4 modul) và theo Thông tư 17/2019 ngày 01/11/2019 của Bộ GD-ĐT

Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở GD-ĐT tổ chức, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt nhóm chuyên môn, tự học, tự bồi dưỡng.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, thiết thực, không hành chính hóa sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

Tổ chức thao giảng, hội thảo, trao đổi về nội dung: đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học kỹ thuật; giáo dục định hướng STEM.

BGH, tổ trưởng tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, nề nếp nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm những biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp để tăng cường CSVC.

Chuẩn bị tốt các điều kiện về CSVC đáp ứng yêu cầu cho việc đón nhận và thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới.

Tiếp tục rà soát thực trạng TBDH để mua sắm, bổ sung phục vụ dạy và học.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có, mua sắm thêm trang, thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ dạy - học, xây dựng, củng cố CSVC phòng học, các phòng chức năng, xây dựng thêm CSVC, phấn đấu có phòng thí nghiệm đạt chuẩn.

Phát động giáo viên tham gia làm đồ dùng dạy học.

Tích cực vận động xã hội hoá, huy động các nguồn lực để cải tạo, xây dựng cảnh quan môi trường. Trang bị thêm thiết bị phục vụ dạy và học (Tivi).

3. Công tác phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

Mục tiêu:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo công tác an ninh, an toàn trường học; xây dựng nếp sống văn minh trong nhà trường góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Giải pháp thực hiện.

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của thành phố, của huyện và của Sở GD-ĐT về công tác phòng, chống dịch bệnh, phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế huyện, trạm y tế các xã trên địa bàn để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Đảm bảo tốt trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường, công tác chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, học sinh, thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện những trường hợp có biểu hiện nghi mắc dịch bệnh, báo cáo với y tế địa phương để thực hiện biện pháp xử lý theo quy định.

Vận động 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện việc tiêm chủng phòng Covid – 19.

Làm tốt công tác Bảo hiểm y tế học sinh, đảm bảo sơ cứu ban đầu, chăm sóc sức khỏe cho thầy và trò.

4. Đổi mới công tác quản lý và truyền thông giáo dục.

Mục tiêu.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý; quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục và các lĩnh vực công tác khác.

Giải pháp thực hiện.

4.1. Quản lý chương trình giáo dục nhà trường

Quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy chế, chương trình, nội dung và phương pháp giáo dục. Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng Chương trình giáo dục (trên cơ sở việc rà soát chương trình, hướng dẫn của Bộ GD-ĐT về điều chỉnh chương trình), báo cáo BGH phê duyệt. Công tác kiểm tra của BGH, của tổ chuyên môn dựa trên cơ sở Chương trình giáo dục của bộ môn đã được phê duyệt.

4.2. Thực hiện hồ sơ, sổ sách:

Tăng cường việc chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý.

Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo Công văn 1898/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/9/2021 của Sở GD-ĐT. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong quản lý các

hoạt động chuyên môn, thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế, sử dụng 100% hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử. Thực hiện việc quản lý học sinh, quản lý nhân sự trên cơ sở dữ liệu ngành.

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Sở GD&ĐT về quy định quản lý, sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

4.3. Quản lý hành chính

Thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra của nhà trường theo thông tư Số: 39/2013/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 12 năm 2013 về Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, công tác giáo dục pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý chuyên môn của Ban Giám hiệu và các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, thực hiện nghiêm chế độ kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng và đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Quản lý tốt việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo quy định.

Phối kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS, quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT và quy định của UBND Thành phố.

Thực hiện các khoản thu theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh công tác dân chủ, thực hiện công khai trong mọi lĩnh vực của nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc thu chi tài chính và quản lý tài sản. Thực hiện tốt công khai theo Thông tư 36.

4.4. Công tác thông tin , truyền thông.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông trên trang Website của nhà trường và các phương tiện thông tin để xã hội, PHHS, học sinh hiểu đúng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành, của trường về công tác giáo dục.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; Đẩy mạnh việc dạy và học ngoại ngữ; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELST, TOEFL,....

Tiếp tục thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên viết và đưa tin, bài về người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, những kết quả, thành tích của trường, của ngành lên trang website của trường để tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

Tổ chức cho học sinh tham gia công tác nhân đạo, từ thiện, và các hoạt động xã hội.

V. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Chương trình chính khóa

TT	Môn học	Số tiết lớp 10			Số tiết lớp 11			Số tiết lớp 12		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc										
1	Ngữ Văn	105	- LL: 52 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 2	- LL: 49 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 2	123	- LL: 59 - CD: 09 - TN: 0 - KT: 4	- LL: 41 - CD: 6 - TN: 0 - KT: 4	105	- LL: 43 - CD: 7 - TN: 0 - KT: 4	- LL: 41 - CD: 6 - TN: 0 - KT: 4
2	Toán	105	- LL: 46 - CD: 0 - TN: 4 - KT: 4	- LL: 44 - CD: 0 - TN: 3 - KT: 4	123	- LL: 65 - CD: 2 - TN: 1 - KT: 4	- LL: 44 - CD: 2 - TN: 1 - KT: 4	122	- LL: 47 - CD: 2 - TN: 1 - KT: 4	- LL: 61 - CD: 2 - TN: 1 - KT: 4
3	Ngoại ngữ	105	- LL: 48 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 6	- LL: 45 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 6	105	- LL: 48 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 6	- LL: 45 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 6	105	- LL: 48 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 6	- LL: 45 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 6
4	Giáo dục thể chất	70	- LL: 0 - CD: 4 (33t) - TN: 0 - KT: 3	- LL: 0 - CD: 3 (30t) - TN: 0 - KT: 4	70	- LL: 31 -0 - TN: 0 - KT: 5	- LL: 29 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 5	70	- LL: 31 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 5	- LL: 29 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 5

5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	- LL: 14 - CD: 0 - TN: 2 - KT: 2	- LL: 13 - CD: 0 - TN: 2 - KT: 2	35	- LL: 14 - CD: 0 - TN: 2 - KT: 2	- LL: 13 - CD: 0 - TN: 2 - KT: 2	- LL: 14 - CD: 0 - TN: 2 - KT: 2	- LL: 13 - CD: 0 - TN: 2 - KT: 2
6	Lịch sử	52	- LL: - CD: 26 - TN: 7 - KT: 02	- LL: - CD: 12 - TN: 3 - KT: 02	35	- LL: 16 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 02	- LL: 11 - CD: 04 - TN: 0 - KT: 02	- LL: 31 - CD: 2 - TN: 0 - KT: 02	- LL: 15 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 02
7	Địa lý	70	- LL: 36 - CD: 0 - TN: 00 - KT: 2	- LL: 11 - CD: 04 - TN: 00 - KT: 02	35	- LL: 13 - CD: 03 - TN: 00 - KT: 02	- LL: 13 - CD: 02 - TN: 00 - KT: 02	- LL: 16 - CD: - TN: 0 - KT: 02	- LL: 33 - CD: 00 - TN: 00 - KT: 02
8	Giáo dục Kinh tế - PL	70	- LL: 34 - CD: 0 - TN: 00 - KT: 02	- LL: 32 - TN: 0 - CD: 00. - KT: 02	35	- LL: 09 - CD: 07 - TN: 00 - KT: 02	- LL: 13 - CD: 02 - TN: 00 - KT: 02	- LL: 11 - CD: 05 - TN: 00 - KT: 02	- LL: 13 - CD: 02 - TN: 00 - KT: 02
9	Vật lý	70	- LL: 16 - CD: 18 - TN: 0 - KT: 02	- LL: 15 - CD: 17 - TN: 0 - KT: 02	70	- LL: 32 - CD: 02 - TN: 0 - KT: 02	- LL: 30 - CD: 02 - TN: 0 - KT: 02	- LL: 32 - CD: 02 - TN: 0 - KT: 02	- LL: 10 - CD: 23 - TN: 0 - KT: 02
10	Hóa học	70	- LL: 34 - CD: 0 - TN: 0 - KT: 2	- LL: 30 - CD: 2 - TN: 0 - KT: 2	70	- LL: 33 - CD: 1 - TN: 0 - KT: 2	- LL: 30 - CD: 2 - TN: 0 - KT: 2	- LL: 32 - CD: 2 - TN: 0 - KT: 2	- LL: 30 - CD: 2 - TN: - KT: 2
11		70	- LL: 34 - CD: 0	- LL: 34 - CD: 0	53	LL: 20 - CD: 6(14t)	- LL: 11 - CD: 1(4t)	- LL: 13 - CD: 3(t)	- LL: 17 -

	Sinh học	- TN:00 -KT:2	- TN:00 -KT:2	- TN:0 -KT:2	- TN:00 -KT:2	- TN:00 -KT:2	- TN:00 -KT:2	CD:5(15t) - TN:00 -KT:2
12	Công nghệ (KTCN) 70	- LL: 00 - CD:34 - TN: 00 -KT:2	- LL: 00 - CD:34 - TN: 00 -KT:2	- LL: 11 - CD:5 - TN: 0 -KT:2	52	- LL: 32 - CD:4 - TN: 0 -KT:2	- LL: 5 - CD:11 - TN:0 -KT:2	- LL: 9 - CD:06 - TN:0 -KT:2
13	Tin học 70	- LL:3 - CD:31 - TN:0 -KT:2	- LL:4 - CD:28 - TN:0 -KT:2	- LL:16 - CD:0 - TN:0 -KT:2	52	- LL:29 - CD:3 - TN:0 -KT:2	- LL:31 - CD:3 - TN:0 -KT:2	- LL:13 - CD:2 - TN:0 -KT:2
14	Giáo dục địa phương 35	- LL: - CD:4 (16t) - TN: 0 -KT: 2	- LL: - CD:4 (15t) - TN: -KT: 2					
15	Trải nghiệm hướng nghề nghiệp 105	- LL: 32 - CD: 18 - TN: 0 -KT: 4	- LL: 30 - CD: 17 - TN: 0 -KT: 4					

Ghi chú: LL: Số tiết lên lớp; CD: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm; KT: Số tiết kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ
- Chương trình Tích hợp Toán, Khoa học bằng tiếng Anh

- Chương trình dạy học các chủ đề GD STEM: Giáo viên thực hiện giáo dục định hướng STEM ở những bài, những chủ đề, những môn phù hợp, hướng dẫn cho học sinh tham gia nghiên cứu KHKT. Tăng cường dạy học sinh nghiên cứu lý thuyết, vận dụng để thực hành làm ra sản phẩm thông qua việc học lý thuyết.

- Bồi dưỡng học sinh giỏi: Các nhóm chuyên môn tiếp tục làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên bồi dưỡng HSG. Các đ/c được nhóm CM phân công BDHSG cần quan tâm, tích cực bồi dưỡng học sinh cho kỳ thi HSG TP

- Phụ đạo học sinh yếu, kém: Thực hiện tốt việc rà soát phân nhóm học sinh, tổ chức bồi dưỡng, phụ đạo học sinh yếu, kém.

2. Chương trình trải nghiệm hướng nghiệp

Phân phối chương trình

Học kì	Các chủ đề lớn	Sinh hoạt dưới cờ	HD theo chủ đề	Sinh hoạt lớp	Kiểm tra giữa kì	Kiểm tra cuối kì	Tổng
Học kì I	Chủ đề 1. Xây dựng nhà trường	4	4	4			12
	Chủ đề 2. Khám phá và phát triển bản thân	4	4	4			12
	Chủ đề 3. Tư duy phản biện và tư duy tích cực	4	4	2	2		12
	Chủ đề 4. Trách nhiệm với gia đình	4	4	4			12
	Chủ đề 5. Tham gia xây dựng cộng đồng	1	2	1		2	6
	Tổng học kì I	17	18	15	2	2	54
Học kì II	Chủ đề 5. Tham gia xây dựng cộng đồng	2	2	2			6
	Chủ đề 6. Hành động vì môi trường	4	4	4			12
	Chủ đề 7. Thông tin nghề nghiệp	4	4	2	2		12
	Chủ đề 8. Chọn nghề, chọn trường	4	4	4			12
	Chủ đề 9. Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp	2	3	2		2	9
	Tổng học kì II	16	17	14	2	2	51
Cả năm		33	35	29	4	4	105

3. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

3.1. Hoạt động ngoại khóa:

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, phòng chống tội phạm, ma túy và thực hiện an toàn giao thông, giáo dục thể chất cho học sinh; Tổ chức vệ sinh trường lớp, vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy nổ, tuyên truyền phòng chống bệnh dịch.

3.1.1. Thực hiện bảo đảm trường học an toàn phòng chống dịch bệnh:
Triển khai tổ chức vệ sinh trường lớp, vệ sinh môi trường,

3.1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

STT	Tháng	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Lực lượng tham gia	Chủ trì	Phối hợp
1	Tháng 9	An toàn giao thông	Hs nắm được pháp luật về An toàn giao thông và thực hiện văn hóa giao thông khi tham gia giao thông	2	19/9- 26/9/2022	Sân trường THPT Toàn Thắng	Học sinh toàn trường	BCH Đoàn trường	- Công an huyện; - GVCN các lớp và GV GDGD
2	Tháng 10	Chung khảo cuộc thi KHKT cấp trường	- Khuyến khích học sinh toàn trường nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công	4	29/10/2022.	Sân trường THPT Toàn Thắng	Học sinh toàn trường	BCH Đoàn trường	- Nhóm trưởng các bộ môn (có

			nghệ và vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn - Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập							linh vực dự thi) - Mời chuyên gia - GVCN các lớp
3	Tháng 11	Trải nghiệm, hướng nghiệp khối 12	- Học sinh hiểu biết về mô hình đào tạo của trường ĐH, công nghệ vi sinh.. - Hiểu được vận hành dây truyền sản xuất tiên tiến	6	12/11/2022	Trường ĐH nông nghiệp HN; nhà máy sản xuất vinfast	Khối 12	BGH; cha mẹ học sinh	-Nhóm Hoá-Sinh; BCH Đoàn trường; GVCN	
4	Tháng 12	Hội thao quốc phòng và Hội khoẻ phù đồng	Học sinh cơ bản đã được trang bị những kiến thức, kỹ năng phổ thông về an ninh-quốc phòng toàn dân, bồi dưỡng, rèn luyện tinh thần, ý thức sẵn sàng chiến đấu bảo vệ	8	17/12/2022	Sân trường THPT Toàn Thắng	Học sinh toàn trường	BGH -Nhóm GDQP-AN	- BCH Đoàn trường -GVCN các lớp; GDQP và GDTC	

5	Tháng 02/2023		Tô quốc.	<p>- Ngôn ngữ: Học sinh có thể sử dụng kiến thức ngôn ngữ đã học vào các hoạt động giao tiếp.</p> <p>- Biết vận dụng và sử dụng các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết trong giao tiếp</p>	4	18/02/2023	Sân trường THPT Toàn Thắng	Học sinh toàn trường	Nhóm T.Anh	- BCH Đoàn trường -GVCN các lớp;
6	Tháng 3/2023	<p>Sinh hoạt tập thể : Chương trình “ Rung chuông vàng” chào mừng ngày thành lập đoàn Thanh niên 26/3/2023</p>	<p>Học sinh vận dụng các kiến thức đã học và thực tế tham gia trả lời các câu hỏi của BTC</p>	4	18/3/2023	Sân trường THPT Toàn Thắng	Học sinh toàn trường	Tổ Toán- Tin	- BCH Đoàn trường -GVCN các lớp;	

7	Tháng 4/2023	<p align="center">Di tích cố đô Hoa Lư – Danh thắng Tràng An</p>	<p>*Kiến thức: Cùng cố kiến thức về một trong số các thế mạnh của các nước Đông Nam Á, thông qua du lịch Việt Nam.</p> <p>*Kĩ năng: Quan sát nhận biết các thế mạnh của du lịch vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng</p> <p>*Phẩm chất: Yêu quê hương đất nước.</p> <p>* Năng lực: Giải quyết vấn đề, tư duy tổng hợp theo lãnh thổ</p>	6	08/4 và 15/4/2023	Khu di tích cố đô Hoa Lư – Danh thắng Tràng An (Ninh Bình)	Học sinh khối 10; 11	-BGH, Phụ huynh HS	- GV nhóm Địa; Lịch sử - BCH Đoàn trường -GVCN các lớp;
---	-----------------	---	--	---	----------------------	--	----------------------	-----------------------	--

VI. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

(1 buổi / ngày)

Thời gian		Hoạt động		
		Ca 1 (Khối Sáng)	Ca 2 (Khối Chiều)	
6h45 – 7h00	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ		
7h00-7h45	45 phút	Tiết 1		
7h55 – 8h40	45 phút	Tiết 2		
8h45- 9h 30	45 phút	Tiết 3		
9h35 – 10h 20	45 phút	Tiết 4		
10h25 – 11h10	45 phút	Tiết 5		
11h10 phút	Tan học		
12h45- 13h00	15 phút			
13h00- 13h45	45 phút			
13h50-14h35	45 phút			
14h40-15h25	45 phút			
15h35-16h20	45 phút			
16h25-17h10	45 phút			
17h10 phút			



VII. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC

Tháng	9 - 2022		10 - 2022		11 - 2022		12 - 2022		01 - 2023		02 - 2023		03 - 2023		4 - 2023		5 - 2023	
	05/12	19/26	01/11	21/07	01/10	31/04	12/01	28/11	05/12	29/09	06/01	30/01	27/02	20/03	27/03	04/04	01/05	08/05
Khối	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10
Lớp	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10
10C1	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C2	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C3	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C4	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C5	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C6	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C7	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C8	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C9	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
10C10	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
11B1	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
11B2	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
11B3	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D
Tết Nguyên đán 2022																		

11/2022

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Quản lý dạy học

a. Mục tiêu

Quản trị nhà trường hiệu quả, chất lượng. Ban giám hiệu đạt chuẩn ở mức khá về nghiệp vụ quản lý; 100% CBQL có trình độ ngoại ngữ và tin học cơ bản trở lên, có năng lực quản lý nhà trường bằng công nghệ thông tin; Phần đầu đến năm 2024 có 70% tổ trưởng chuyên môn đạt trình độ trên chuẩn.

b. Nhiệm vụ, giải pháp

Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý và Lý luận chính trị;

Nâng cao trách nhiệm và năng lực lãnh đạo, quản lý của BGH, của tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng. Phân công trách nhiệm rõ ràng, phát huy năng lực của cán bộ, giáo viên.

Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường công tác quản lý của Ban giám hiệu, thực hiện linh hoạt kế hoạch nhà trường, không ngừng nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý.

Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng tự chủ; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ, sổ sách. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong quản lý các hoạt động chuyên môn, thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế sổ điểm điện tử, học bạ điện tử. Thực hiện việc quản lý học sinh, quản lý nhân sự trên cơ sở dữ liệu ngành.

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Sở GD&ĐT về quy định quản lý, sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra của nhà trường theo Thông tư Số: 39/2013/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 12 năm 2013 về Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, công tác giáo dục pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý chuyên môn của Ban Giám hiệu và các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, thực hiện nghiêm chế độ kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng và đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Phối kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS, quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT và quy định của UBND Thành phố.

Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc thu chi tài chính và quản lý tài sản. Thực hiện tốt công khai theo Thông tư 36

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Khai thác sử dụng các phần mềm quản lý giáo viên, học sinh, tài chính, thư viện. Nâng cao hiệu quả Website, thực hiện báo cáo thông tin qua Email...

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý kịp thời các sai phạm. Thực hiện qui chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đấu tranh phê bình, tự phê bình.

1.2. Xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường

a. Mục tiêu

Tổ chức, thực hiện việc xây dựng chương trình giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT, phù hợp với điều kiện của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

b. Nhiệm vụ, giải pháp

Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề. Mỗi chủ đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, mỗi tiết có thể chỉ thực hiện một hoặc một số bước trong tiến trình sư phạm của bài học. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp.

Thực hiện đúng số tiết của mỗi chương, số tiết dạy các bài thực hành, thí nghiệm, bảo đảm thời lượng và số lần kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ các môn học. Hàng tuần, hàng tháng nhà trường phối hợp với các tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện chương trình của các giáo viên và kịp thời điều chỉnh nếu có sai sót.

1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a. Mục tiêu

Đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh

b. Nhiệm vụ, giải pháp

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài dạy. Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

a. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh thực hiện tốt mục tiêu năm học.

Bồi dưỡng giáo viên theo hướng thiết thực, hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

b. Nhiệm vụ, giải pháp

- Đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học. Nâng cao chất lượng giờ dạy. Đảm bảo cân đối giữa truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, liên hệ thực tế. Xây dựng kế hoạch bài học theo chuỗi hoạt động, tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh, thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục nhà trường.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Nhà trường tiến hành giao chỉ tiêu chất lượng đến tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên. Đồng thời các tổ chuyên môn phải xây dựng giải pháp để nâng cao chất lượng; cuối kì, cuối năm có đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu được giao đến từng tổ chuyên môn và từng cá nhân.

- Tổ chức thao giảng toàn trường, thao giảng theo tổ chuyên môn, qua đó để đánh giá năng lực đội ngũ, có cơ sở để xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán về chuyên môn.

+ Thao giảng: Thao giảng cấp trường đối với giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua cao, ngoài ra Ban chuyên môn còn chọn thêm một số giáo viên ở các môn để thao giảng; Thao giảng cấp tổ đối với các giáo viên còn lại (02 tiết/năm). Các tiết thao giảng cấp tổ phải đăng ký để Ban giám hiệu nhà trường tham dự, chỉ đạo, tổ chức lập hồ sơ lưu trữ.

+ Dự giờ: ưu tiên dự giờ giáo viên cùng bộ môn và các tiết thao giảng.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên mạng, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn qua mạng.

3. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Mục tiêu: Tổ chức thi cấp trường, tham gia đầy đủ các cuộc thi cấp Thành phố: thi học sinh giỏi môn văn hóa, hội khỏe phù đổng, thi KHKT.

b. Nhiệm vụ, giải pháp

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các cuộc thi đúng qui chế. Các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên chú trọng công tác bồi dưỡng đội tuyển, nhà trường tổ chức thi và trao thưởng.

- Đối với thi HSG các môn văn hóa, thi sáng tạo KHKT, các tổ xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn.

- Đối với thi Hội khỏe phù đổng: Nhóm Thể dục chủ động tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch cấp trường tổ chức trong tháng 12/2022, tham gia thi cấp Thành phố theo kế hoạch của Sở GD; Tổ chức lựa chọn đội tuyển tập luyện, trình kế hoạch tập luyện.

- Đối với hoạt động NCKH và hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nhà trường đã triển khai và có kế hoạch cụ thể. Giáo viên có ý tưởng, học sinh có năng lực đăng kí, lựa chọn ý tưởng triển khai thông qua hội đồng khoa học của nhà trường.

4. Công tác quản lý, chỉ đạo

Cấp ủy, Đảng bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, ban hành nghị quyết của Chi bộ về hoạt động giáo dục của nhà trường, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng cán bộ, đảng viên, giáo viên.

- Hiệu trưởng phân công phân công nhiệm vụ cho các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các tổ chức, xây dựng đầy đủ, chi tiết các kế hoạch theo phân hành phụ trách. Triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hàng tháng, học kỳ.

Phân công nhiệm vụ:

** Hiệu trưởng Cao Văn Sửu:*

- Phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: chính trị, tư tưởng, xây dựng CSVN, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, Công tác đối nội, đối ngoại. xã hội hóa giáo dục; Xây dựng trường chuẩn..

- Phụ trách công tác tổ chức cán bộ, Kế hoạch, Tài chính, Hành chính;
- Chủ tịch hội đồng Thi đua khen thưởng, hội đồng chủ nhiệm;
- Phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng;
- Ký học bạ đầu cấp;
- Dạy nội dung hướng nghiệp.

** Phó hiệu trưởng Nguyễn Hồng Hoàng:*

- Phụ trách công tác chuyên môn, dạy nghề, bồi dưỡng giáo viên, nghiên cứu khoa học, KHKT, công tác dạy thêm học thêm;

- Hướng dẫn các nhóm chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, tổng hợp thành Kế hoạch giáo dục nhà trường

- Công tác Khảo thí và Kiểm định chất lượng; công nghệ thông tin;
- Công tác Kiểm tra nội bộ. Phụ trách khối 11, 12;
- Ký sổ học bạ khối 12
- Phụ trách tổ Địa - GDCC - NN, tổ Toán - Tin, tổ Lý - Công nghệ. Sinh hoạt tại tổ Toán - Tin. Dạy môn Toán với số tiết theo quy định.
- Trục các buổi sáng thứ 3,5, chiều thứ 2,4 và ngày thứ 6.

** Phó hiệu trưởng Nguyễn Văn Sửu*

- Phụ trách công tác Giáo dục ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, xây dựng Chương trình giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Quản lý cơ sở vật chất, các phòng chức năng, thiết bị dạy học;
- Phụ trách công tác Vệ sinh môi trường; Công tác Y tế trường học; An ninh - An toàn trường học; Xây dựng cảnh quan nhà trường;
- Quản lý học sinh; công tác Pháp chế, Tiếp dân;
- Ký sổ đầu bài cả trường và học bạ khối 11; Phụ trách khối 10, 11.
- Phụ trách tổ Văn – Sử, tổ TDQP-VP, tổ Hoá – Sinh. Sinh hoạt tại tổ Hoá – Sinh. Dạy môn Hóa học với số tiết theo quy định.

Phụ trách công tác giáo dục pháp luật, xây dựng đơn vị văn hoá, Hội chữ thập đỏ, công tác vì sự tiến bộ của Phụ nữ, hoạt động Hội CMHS.

- Trục các buổi sáng thứ 2,4, chiều thứ 3,5, ngày thứ 7,

** Tổ trưởng chuyên môn*

- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên
- Tổ chức xây dựng Kế hoạch dạy học môn học
- Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục
- Xây dựng các chủ đề dạy học.

- Xây dựng các chuyên đề chuyên sâu theo bộ môn.

- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục THPT

- Kiểm tra, giám sát giáo viên trong thực hiện chương trình giáo dục...

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, của giáo viên.

* Giáo viên:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Thực hiện kế hoạch bài dạy, giáo dục cho từng lớp theo phân công và thời khoá biểu, đặc biệt với các giáo viên dạy lớp 10 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tiếp tục tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Phối hợp và hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện KHGD nhà trường.

* Nhân viên :

Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, tích cực chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công việc.

5. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch

- Các tổ chuyên môn hàng tháng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đề ra, báo cáo Ban giám hiệu nhà trường.

- Ban giám hiệu kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch của giáo viên, các tổ chuyên môn, đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện hàng tháng, học kỳ năm học.

- Bám sát vào các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình.

- Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, giáo viên có thể trao đổi góp ý trực tiếp về Ban giám hiệu để điều chỉnh bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, lịch hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với tình hình thực tế.

* Kiểm tra đột xuất:

- Kiểm tra nội vụ lớp học, nề nếp học sinh.

- Kiểm tra thực hiện chế độ chuyên môn.

- Kiểm tra việc thực hiện các khoản thu.

- Kiểm tra công tác vệ sinh học đường, an ninh, an toàn trường học

* Kiểm tra chuyên đề:

- Kiểm tra việc thực hiện 3 công khai

- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.

- Kiểm tra hoạt động của tổ, nhóm CM, Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm

- Kiểm tra việc bảo quản, sử dụng TBDH và công tác văn phòng.

- Kiểm tra việc triển khai và thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Kiểm tra trách nhiệm của hiệu trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, bạo lực học đường

- Kiểm tra công tác quản lý hành chính, quản lý tài chính, tài sản.

6. Chế độ thông tin báo cáo

- Thực hiện báo cáo của giáo viên, tổ chuyên môn, các bộ phận hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học đầy đủ kịp thời.

- Báo cáo Sở GD & ĐT đúng qui định.

- Sử dụng các phần mềm, hệ thống email để báo cáo.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hải Phòng (b/c);

- Toàn thể CB, GV, NV trường (t/h);

- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG
Cao Văn Sửu

SỞ GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....